

KẾ HOẠCH
Về việc vận động tài trợ tài trợ và xã hội hóa năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh, trường PTDTBT THCS Na Cô Sa lập kế hoạch vận động tài trợ và xã hội hóa năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Làm chuyển biến nhận thức của các tổ chức, đoàn thể, các ngành và cộng đồng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xã hội hóa giáo dục trong quá trình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Xác định rõ vai trò trách nhiệm nghĩa vụ học tập và đóng góp sức người, sức của để phát triển sự nghiệp giáo dục;

Hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm trong công tác chủ nhiệm lớp để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. củng cố sự tự tin và ý thức vươn lên của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trước những khó khăn thực tế của đơn vị.

2. Yêu cầu

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc vận động tài trợ, xã hội hóa năm học 2025-2026 để thực hiện tốt mục tiêu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh của trường.

Phối hợp với ban đại diện CMHS của trường trong việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục, huy động các khoản tài trợ tự nguyện của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn để hỗ trợ cơ sở vật chất của nhà trường.

Việc huy động nguồn tài trợ, xã hội hóa phải đảm bảo đúng nguyên tắc tự nguyện, công khai, đúng mục đích. Việc quản lý thu, chi theo đúng nguyên tắc tài chính.

II. TÌNH HÌNH CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình

- Quy mô số lớp, học sinh; số học sinh được hưởng các chính sách hỗ trợ:

Năm học 2025-2026, toàn trường có 20 lớp, với 831 học sinh trong đó: Học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập là 805 học sinh;

- Đội ngũ: Tổng số CB, GV, NV: 48; đủ so với định mức, tuy nhiên cơ cấu không điều, thiếu giáo viên các môn: GD CD, GD TC, Tiếng Anh.

- Cơ sở vật chất: Số phòng học 20 phòng (16 phòng kiên cố, 4 phòng học bán kiên cố), phòng tin học 01 phòng kiên cố, phòng KHTN 01 phòng kiên cố.

+ Phòng ở bán trú: 30 phòng kiên cố, thiếu 10 phòng.

+ Thiếu nhà đa năng, phòng học Tiếng anh, phòng học KHXH.....

+ Nhu cầu xây dựng: 01 nhà vệ sinh (8 phòng), 01 nhà đa năng, sửa Sân nội trú.

2. Những thuận lợi và khó khăn

*** Thuận lợi:**

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và trực tiếp của phòng GD&ĐT huyện Nậm Pồ, các cấp các ngành. Đặc biệt là của Đảng ủy, HĐND, UBND, các tổ chức đoàn thể, lực lượng vũ trang, các bậc phụ huynh học sinh trên địa bàn xã Na Cô Sa

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ giáo viên công nhân viên trẻ khỏe, nhiệt tình, đoàn kết, gắn bó, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề mến trẻ, các em HS có ý thức vươn lên trong học tập.

- Nhà trường có đủ lớp cho 20 lớp học.

- Nhu cầu của phụ huynh trong việc đảm bảo chỗ ăn, nghỉ của con em ngày càng được nâng lên.

- Nhà trường luôn xác định công tác phục vụ các em ăn ngủ nghỉ tại trường phải được coi trọng, chất lượng phục vụ phải đảm bảo tốt, để phụ huynh học sinh yên tâm khi gửi con ở trường.

*** Khó khăn:**

- Trường thuộc xã vùng sâu vùng xa, kinh tế xã hội còn nghèo nàn lạc hậu, nhân dân chủ yếu sống bằng nghề nương rẫy, địa bàn dân cư rộng, sống không tập trung, giao thông đi lại còn gặp nhiều khó khăn nhất là mùa mưa lũ, phần lớn các bậc phụ huynh học sinh chưa thực sự quan tâm tới việc học tập của con em mình.

- Hệ thống cơ sở vật chất, phòng ở cho học sinh bán trú còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu về nơi ăn, nơi nghỉ cho học sinh bán trú; phòng ăn, nhà bếp còn chật chội.

III. NỘI DUNG

1. Thời gian vận động: Năm học 2025-2026

2. Đối tượng vận động:

Các tổ chức, doanh nghiệp, các cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài địa bàn, cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường, phụ huynh học sinh có con em đang theo học tại trường.

3. Đối tượng thụ hưởng:

Học sinh đang và sẽ theo học tại nhà trường.

4. Nội dung vận động tài trợ, xã hội hóa

Vận động nguồn tài trợ, xã hội hóa (bằng tiền mặt, nguyên vật liệu...) theo hình thức tự nguyện để xây dựng, sửa chữa, tôn tạo cơ sở vật chất của trường: 01 nhà vệ sinh (8 phòng), 01 nhà đa năng, sửa Sân nội trú, mua sắm đồ dùng học tập chung.

4.1. Xây dựng: 01 nhà vệ sinh (08 phòng vệ sinh), 01 nhà đa năng. Dự kiến kinh phí xây dựng khoảng 436.775.000 đồng.

Cụ thể:

* Nhà vệ sinh:

- Quy mô xây dựng: Xây mới 01 nhà vệ sinh cho học sinh (01 nhà vệ sinh nữ). Tường xây kiên cố, mái làm bằng khung sắt, lợp tôn. Diện tích khoảng 48m² gồm 8 phòng vệ sinh tự hoại, mỗi phòng khoảng 3-4m², có bể chứa nước bên trong và bể tiểu tiện khoảng 8-10m².

- Dự kiến kinh phí:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền/đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền
1	Gạch	Viên	2.200	10.000	22.000.000
2	Xi măng	Tấn	2.000.000	10	20.000.000
3	Cát	m ³	950.000	50	47.500.000
4	Sắt thép 4x4	Cây	200.000	10	2.000.000
5	Tôn	Tấm	125.000	7	875.000
6	Bệ bồn cầu	cái	300.000	8	2.400.000
7	Gạch lát nền	m ²	150.000	32	4.800.000
8	Gạch ốp tường	m ²	120.000	90	10.800.000
9	Vòi, khóa ống nước các loại				5.000.000
10	Nhân công	Người	4.000.000	5	20.000.000
11	San lấp mặt bằng	m ³	40.000/m3	500	20.000.000
Tổng cộng					155.375.000

*** Nhà đa năng:**

- Quy mô xây dựng: Xây mới 01 nhà đa năng. Nhà bằng khung sắt, lợp tôn, đổ nền bê tông, diện tích 200m²

- Dự kiến kinh phí:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền/đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền
1	Tôn thường	m ²	125.000	360	45.000.000
2	Tôn xốp	m ²	175.000	300	52.000.000
3	Xi măng	Tấn	2.000.000	10	20.000.000
4	Cát	m ³	950.000	100	95.000.000
5	Sắt hộp 90	Cây	500.000	50	25.000.000
6	Sắt hộp 4x4	Cây	200.000	28	5.600.000
7	Sắt hộp 3x6	Cây	235.000	30	7.050.000
8	Sắt V5	Cây	235.000	50	11.750.000
9	Tiền thuê nhân công	Người	4.000.000	5	20.000.000
Tổng cộng					281.400.000

4.4. Hoạt động phong trào: Dự kiến thực hiện các phong trào của trường, huyện, Dự kiến kinh phí 27.590.000

Cụ thể:

*** Phong trào và các cuộc thi cấp trường:**

- Cuộc thi KHKT

Số lượng người tham gia: 16;

Tiền thưởng cho HS đạt giải: 750.000 đồng;

- Tổ chức giải bóng đá, kéo co, trò chơi chào mừng 26/3

+ Số lượng người tham gia: 400;

+ Tiền maket: 500.000 đồng

+ Tiền thưởng cho HS đạt giải: 6.800.000 đồng;

- Chương trình gói bánh chưng và thể thao chào tết nguyên đán

+ Market – trang trí: 700.000 đồng.

+ Giải thưởng nhảy bao bố: 1.820.000 đồng.

- + Giải thưởng tù lu: 1.140.000 đồng
 - + Giải thưởng tung còn: 680.000 đồng.
 - + Nguyên liệu gói bánh chưng: 9.400.000 đồng
- Kinh phí thực hiện: 13.740.000 đồng

- Khen thưởng cuối HK I, II

Số lượng HS khen thưởng: 20;
Tổng tiền khen thưởng: 3.000.000 đồng;

*** Phong trào và các cuộc thi cấp Tỉnh:**

- Cuộc thi STTTN

Số lượng người tham gia: 02;
Kinh phí sinh hoạt, lưu trú: 600.000 đồng;
Tiền thưởng cho HS đạt giải: 1.000.000 đồng;

- Cuộc thi HSG các môn văn hóa

Số lượng người tham gia: 4;
Kinh phí sinh hoạt, lưu trú: 800.000 đồng;
Tiền thưởng cho HS đạt giải: 400.000 đồng;

IV. KẾ HOẠCH TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, XHH

1. Tổ tiếp nhận tài trợ

Nhà trường thành lập tổ tiếp nhận tài trợ bao gồm các thành phần chính: Hiệu trưởng, kế toán, ban đại diện CMHS của trường, Đoàn thanh niên, đại diện cộng đồng dân cư trên địa bàn, GVCN các lớp.

Nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng các khoản tài trợ bằng hiện vật, nguyên vật liệu.

2. Nhà trường tổ chức tiếp nhận

Đối với các khoản tài trợ bằng tiền: Mở Tài khoản để tiếp nhận nguồn đóng góp (nếu có), lập sổ kế toán để theo dõi riêng số tiền được tài trợ, xã hội hóa.

Đối với các khoản tài trợ bằng hiện vật: Phối hợp với Tổ tiếp nhận tài trợ thực hiện thủ tục nhận bàn giao, chuẩn bị nơi bảo quản hiện vật bảo đảm.

V. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN TÀI TRỢ, XHH

1. Đối với xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm: Thực hiện theo đúng các quy định về thủ tục đầu tư xây dựng và mua sắm.

2. Sử dụng đúng mục đích sản phẩm được xây dựng bằng nguồn xã hội hóa.

3. Ghi chép trong sổ kế toán giá trị của công trình được xây dựng bằng nguồn tài trợ, xã hội hóa. Ghi chép chi tiết các khoản thu, chi từ nguồn XHH trong năm học.

4. Thông báo các khoản thu, chi từ nguồn XHH trong năm học trong cuộc họp Hội đồng và cuộc họp Ban đại diện CMHS cuối năm học của nhà trường.

5. Báo cáo quyết toán và công khai việc xây dựng, sửa chữa, mua sắm ngay sau khi hoàn thành công trình.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

Phối hợp chính quyền địa phương, trường bản, ban đại diện Hội CMHS của trường, GVCN xây dựng chi tiết kế hoạch vận động; tuyên truyền rộng rãi kế hoạch vận động tài trợ, xã hội hóa trong năm học.

Xây dựng kế hoạch tiếp nhận tài trợ và thành lập tổ tiếp nhận tài trợ đảm bảo theo đúng quy định.

2. Giáo viên chủ nhiệm

Phối hợp với trường bản, ban đại diện Hội CMHS của lớp, phụ huynh học sinh để tuyên truyền kế hoạch vận động tài trợ, xã hội hóa trong năm học.

Tham gia tiếp nhận tài trợ theo Quyết định.

Trên đây là Kế hoạch vận động tài trợ, xã hội hóa trong năm học 2025-2026 của trường PTDTBT THCS Na Cô Sa.

- Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã Quảng Lâm (b/c);
- CB, GV, NV nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thành Lâm